

Bản án số: 13/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 21-10-2021

“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Chiến

2. Ông Hồ Xuân Dũng

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Mai Đoàn Thực - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Công Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 191/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 45/2021/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị Tài L, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện T, tỉnh Tây Ninh

* *Bị đơn:* Anh Huỳnh Văn H, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định

NỘI DUNG VỤ ÁN

* *Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản ghi lời khai nguyên đơn chị Đặng Thị Tài L trình bày:* Chị và anh Huỳnh Văn H tổ chức lễ cưới vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, sau khi cưới vợ chồng sinh sống tại nhà chị ở Tây Ninh. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên

nhân do vợ chồng không hợp tính và không có tiếng nói chung nên thường xuyên kình cãi về nhiều vấn đề trong cuộc sống. Đến năm 2019 vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng nên chị nộp đơn ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh, lúc đó anh H năn nỉ thuyết phục nên chị rút đơn cho anh H cơ hội. Đến tháng 9 năm 2020 vợ chồng lại tiếp tục kình cãi, mâu thuẫn căng thẳng nên chị nộp đơn ly hôn lần 2 thì anh H nói vợ chồng không chung sống được thì anh bỏ đi nên chị đã rút đơn ly hôn ở Tòa án nhân dân huyện T và nộp tại Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn. Từ khi anh H bỏ đi thì vợ chồng cắt đứt liên lạc với nhau, anh H không có lần nào liên lạc với chị để giải quyết việc mâu thuẫn vợ chồng, chị và anh H sống ly thân từ tháng 10 năm 2020 cho đến nay. Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên kiên quyết yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 người con tên Huỳnh Đặng Mai T sinh ngày 19.5.2017 hiện đang ở với chị, ly hôn chị yêu cầu được nuôi cháu T, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

* Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải cho gia đình anh Huỳnh Văn H nhưng anh H không đến Tòa để trình bày ý kiến, yêu cầu.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị Tài L được ly hôn đối với anh Huỳnh Văn H.

- Giao cháu Huỳnh Đặng Mai T cho chị Đặng Thị Tài L có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của anh Huỳnh Văn H.

- Về án phí: Buộc đương sự phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử

nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Đặng Thị Tài L có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Huỳnh Văn H được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị L và anh H.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Đặng Thị Tài L và anh Huỳnh Văn H có thời gian tìm hiểu, tự nguyện tổ chức lễ cưới và được UBND xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên công nhận là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên trong quá trình chung sống, giữa chị L và anh H phát sinh nhiều mâu thuẫn dẫn đến việc chị L gửi đơn ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh vào tháng 4 năm 2019. Đến tháng 6 năm 2019 chị L rút đơn ly hôn để vợ chồng đoàn tụ nhưng vợ chồng chung sống đến tháng 10 năm 2020 lại tiếp tục mâu thuẫn căng thẳng dẫn đến việc sống ly thân. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và nhiều lần giao giấy triệu tập anh Huỳnh Văn H cho gia đình anh H nhận, thậm chí điện thoại thông báo trực tiếp với anh H để anh H đến Tòa trình bày ý kiến yêu cầu của mình nhưng anh Huỳnh Văn H vẫn cố tình tránh né không đến Tòa án và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến yêu cầu. Hơn nữa trong thời gian sống ly thân chị L và anh H cũng không có biện pháp tích cực để giải quyết mâu thuẫn giữa vợ chồng, điều này thể hiện anh H không có thiện chí cũng không tha thiết đến việc hàn gắn tình cảm vợ chồng nên khả năng đoàn tụ là không có. Chứng tỏ hôn nhân giữa chị L và anh H đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đặng Thị Tài L.

[2.2] Về con chung: Chị L xác định vợ chồng có 01 người con tên Huỳnh Đặng Mai T sinh ngày 19.5.2017 hiện đang sống với chị, chị L yêu cầu nuôi cháu Mai T và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Mặc dù không có lời khai của anh H nhưng căn cứ vào các chứng cứ do chị L cung cấp và qua xác minh mẹ ruột của anh H là bà Nguyễn Thị L1 xác nhận vợ chồng chị L, anh H có 01 người con đúng như chị L đã trình bày. Xét yêu cầu của chị L, Hội đồng xét xử thấy rằng: Từ lúc vợ chồng mâu thuẫn sống ly thân, chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Mai T và tại thời điểm xét xử cháu Mai T mới hơn 4 tuổi, cháu vẫn còn nhỏ và rất cần sự quan tâm chăm sóc của người mẹ. Do đó để đảm bảo môi trường sống của cháu Mai T được ổn định nên giao cháu Huỳnh Đặng Mai T cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc đến tuổi trưởng thành là phù hợp.

[2.3] Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[2.4] Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội số 14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1- Chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị Tài L được ly hôn với anh Huỳnh Văn H.

2- Về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung sau ly hôn: Giao người con tên Huỳnh Đặng Mai T sinh ngày 19.5.2017 cho chị Đặng Thị Tài L tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3- Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu giải quyết.

4- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Đặng Thị Tài L phải chịu 300.000đ được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004780 ngày 08.4.2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn.

5- Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên cấp xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định
- VKSND TX. An Nhơn
- Chi cục THA TX. An Nhơn
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mỹ Lệ